

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày 29/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Quốc Dũng**

2. Ông **Nguyễn Thành Thái**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Thiện T, sinh ngày 31/12/2000 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện Q, tỉnh G; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Thiện T, sinh năm 1976 và bà Trần Thị T, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1/ Anh **Danh D**, sinh năm 1976 (Vắng mặt);

Trú tại: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh G.

2/ Anh **Danh N**, sinh năm 2003 (Vắng mặt);

Trú tại: Ấp A, xã H, huyện Q, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 14/7/2022, Dương Thiện T, sinh năm 2000 (trú tại ấp T, xã H, huyện Q, tỉnh G) đến nhờ Danh N, sinh năm 2003 (trú tại ấp A, xã H, huyện Q, tỉnh G) chở T đi huyện R có việc riêng; N đồng ý. N

mượn xe mô tô của Danh D, biển số 68S1-323.65 chở T đi đến cầu huyện R thì T xuống xe đi một mình đến gặp một người tên H (*không rõ nhân thân*) để mua ma túy với giá 2.000.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Lúc này, N thấy T nói chuyện với người thanh niên lạ mặt nhưng không biết nói gì, được khoảng 02 phút thì người thanh niên đó rời đi. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở T đi đến thị trấn L, huyện T để uống cà phê.

Đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày, N và T vào quán cà phê 39 thuộc khu phố P, thị trấn L, huyện T, tỉnh G để uống cà phê thì bị lực lượng công an bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay của T 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền đỏ, kích thước 5,7 cm x 9,7 cm, bên trong chứa các hạt màu trắng, không đồng nhất.

Dương Thiện T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Danh N không biết T tàng trữ trái phép ma túy đến khi lực lượng công an bắt quả tang N mới biết T cầm bịch ma túy trong tay.

Tại Kết luận giám định số 668/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau: “*Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 4,7198 gam.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

** Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

** Về vật chứng thu giữ trong vụ án:*

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ:

- 01 (Một) bịch nylon trong suốt, kích thước 5,7 cm x 9,7 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 668/2022 ngày 18/7/2022, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Raider, màu đen, số máy G427103805, số khung LBSG41J0E0103798, biển số 68S1-323.65, đã qua sử dụng. Đã trả cho chủ sở hữu là Danh D.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKS-CT ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Dương Thiện T** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Dương Thiện T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Dương Thiện T** từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bịch nylon trong suốt, kích thước 5,7 cm x 9,7 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 668/2022 ngày 18/7/2022, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 13 giờ 05 phút ngày 14/7/2022, Dương Thiện T cùng với Danh N đang ngồi trong quán cà phê 39 thuộc khu phố P, thị trấn L, huyện T, tỉnh G thì bị lực lượng công an bắt quả tang T đang tàng trữ 01 bịch ma túy trong lòng bàn tay, loại Methamphetamine có khối lượng 4,7198 gam. T khai nhận mua ma túy để sử dụng.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “1.

Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ... Như vậy, hành vi cất giấu 01 bịch nylon chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 4,7198 gam để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Nhưng chỉ vì nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã cố ý tìm mua và tàng trữ 4,7198 gam loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện nên cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1. Đối với 01 (Một) bịch nylon trong suốt, kích thước 5,7 cm x 9,7 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 668/2022 ngày 18/7/2022, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định. Vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên xử tịch thu tiêu hủy.

7.2. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Raider, màu đen, số máy G427103805, số khung LBSG41J0E0103798, biển số 68S1-323.65, đã qua sử dụng. Đối với vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Dương Thiện T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Dương Thiện T** 03 (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 14/7/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bịch nylon trong suốt, kích thước 5,7 cm x 9,7 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 668/2022 ngày 18/7/2022, người chứng kiến Lê Văn Lượng, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 50/QĐ-VKSCT ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thiện T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Nguyễn Thanh Phong